

**THẺ LỆ
TÀI KHOẢN HỘI VIÊN THỊNH VƯỢNG**

1. **Tên thẻ lệ:** TÀI KHOẢN HỘI VIÊN THỊNH VƯỢNG
2. **Thời gian triển khai:** từ ngày 25/11/2025
3. **Phạm vi triển khai:** Toàn hệ thống VPBank
4. **Đối tượng áp dụng:** Khách hàng cá nhân tại VPBank thỏa mãn điều kiện được quy định tại Điểm 6.3.
5. **Giải thích từ ngữ và thuật ngữ viết tắt:**
 - a) **VPBank:** Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
 - b) **Tài khoản Hội viên Thịnh vượng /Tài khoản Hội viên:** Là Tài khoản Hội viên Thịnh Vượng được quy định chi tiết tại Khoản 6.1 Thẻ lệ này.
 - c) **Loại Tài khoản hội viên:** Là tên gọi Tài khoản Hội viên theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ được quy định chi tiết tại Khoản 6.1 Thẻ lệ này
 - d) **Gói Hội viên:** Là khoản thời gian hiệu lực của loại Tài khoản Hội viên được quy định chi tiết tại Khoản 6.1 và 6.2 Thẻ lệ này
 - e) **ĐVKD:** Là Đơn vị kinh doanh
 - f) **TKTT:** Là Tài khoản thanh toán
 - g) **CIF:** Là mã số khách hàng tại VPBank
 - h) **T24:** Là Hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu giao dịch của ngân hàng.
 - i) **KHCN:** Là Khách hàng cá nhân.
 - j) **24/7:** Là Trung tâm Chăm sóc và Dịch vụ Khách hàng 24/7 – Khối KHCN.
 - k) **CBBH:** Là Cán bộ bán hàng.
 - l) **VPBank NEO:** Tùy ngữ cảnh theo Thẻ lệ này được hiểu là dịch vụ/kênh cung cấp dịch vụ ngân hàng trên Internet của VPBank cho khách hàng thông qua các thiết bị điện tử có kết nối Internet (như: máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại di động...). Dịch vụ/kênh VPBank NEO có thể được cung ứng cho khách hàng thông qua các phiên bản: website của VPBank, giao diện website/ứng dụng của VPBank được cài đặt trên thiết bị điện tử hoặc các phiên bản khác theo chính sách của VPBank từng thời kỳ.
 - m) **TSBĐ:** Là Tài sản bảo đảm
 - n) **HĐCV:** Là Hợp đồng cho vay
 - o) **KUNN:** là Khế ước nhận nợ
 - p) **ADB CASA:** là số dư bình quân tiền gửi thanh toán (CASA) mà khách hàng duy trì trong tháng, được tính từ ngày đầu tiên đến ngày cuối cùng của tháng đó.
 - q) **Voucher:** Là quyền lợi điện tử dành cho khách hàng khi sử dụng Tài khoản Hội viên Thịnh Vượng, được quy định chi tiết theo nội dung sản phẩm tại mục 6.7. Các voucher này do VPBank cấp phát trên ứng dụng VPBank NEO và được

kích hoạt sử dụng ngay sau khi khách hàng đăng ký thành công Tài khoản Hội viên Thịnh Vượng.

6. Tài khoản Hội viên

6.1. Mô tả về Tài khoản Hội viên, Gói Hội viên

- a) Tài Khoản Hội viên là Tài khoản thanh toán chuyên biệt, định danh dành cho KHCN. Khách hàng có nhu cầu tham gia Tài khoản Hội viên sẽ thực hiện nâng cấp TKTT hiện hữu của khách hàng lên Tài khoản Hội viên theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
- b) Sau khi được định danh là Tài khoản Hội viên trên hệ thống của VPBank, khách hàng sẽ được hưởng một số quyền lợi, tiện ích đi kèm, được ưu tiên trong việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ TKTT và các sản phẩm, dịch vụ khác của VPBank (VD: *sản phẩm tiền gửi, sản phẩm vay, sản phẩm Thẻ,...*) tương ứng với loại Tài khoản Hội viên và Gói Hội viên mà khách hàng lựa chọn (chi tiết quyền lợi được quy định tại Khoản 6.7 của Thẻ lệ này).
- c) Các loại Tài khoản Hội viên và Gói Hội viên bao gồm:
 - (i) Loại Tài khoản Hội viên: Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng, Tài khoản Tăng Trưởng Thịnh Vượng và Tài khoản An Gia Thịnh Vượng
 - (ii) Gói Hội viên bao gồm 03 gói: Gói Khám phá (thời hạn 03 tháng), Gói Gắn kết (thời hạn 01 năm) và Gói Đồng hành (thời hạn 03 năm)
- d) Khách hàng thỏa mãn điều kiện được quy định tại Khoản 6.3 Thẻ lệ này có thể lựa chọn một hoặc nhiều TKTT hiện hữu của KH để nâng cấp lên Tài khoản Hội viên trên Ứng dụng VPBank NEO hoặc các phương thức khác theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ. Trường hợp KH thực hiện nâng cấp nhiều TKTT thì mỗi một TKTT sẽ được định danh tương ứng với 1 loại Tài khoản Hội viên mà KH lựa chọn. Khách hàng thực hiện nâng cấp lên Tài khoản Hội viên
- e) Trường hợp Khách hàng đang được định danh với 1 loại Tài khoản Hội viên (còn thời hạn) và có nhu cầu sử dụng loại Tài khoản Hội viên khác (trên chính TKTT đó), Khách hàng có thể thực hiện thủ tục để đăng ký định danh lên loại Tài khoản Hội viên khác theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ. Sau khi chuyển đổi loại Tài khoản thành công, bên cạnh các quyền lợi được hưởng theo Tài khoản Hội viên mới, các quyền lợi mà Khách hàng chưa sử dụng trước thời điểm chuyển đổi Tài khoản vẫn được bảo toàn và được sử dụng theo đúng ưu đãi mà khách hàng phải được hưởng từ Tài khoản Hội viên trước khi nâng cấp.

Ví dụ: TKTT của khách hàng vẫn đang trong thời hạn được định danh là Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng, khách hàng có nhu cầu chuyển đổi sử dụng Tài khoản Tăng Trưởng Thịnh Vượng → khách hàng có thể thực hiện chuyển đổi Tài khoản Tăng Trưởng Thịnh Vượng mà vẫn được hưởng các chính sách, quyền lợi hiện có của khách hàng khi đăng ký Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng cho đến hết thời hạn của Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng.

- f) Đối với mỗi loại Tài Khoản Hội Viên, khách hàng chỉ được lựa chọn đăng ký một lần đối với Gói Khám phá (thời hạn 03 tháng) trong suốt thời gian hiệu lực của Thẻ lệ này.

Ví dụ: Tại thời điểm phát sinh nhu cầu, khách hàng lựa chọn nâng cấp TKTT lên Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng với thời hạn 3 tháng. Sau khi hết thời hạn, trường hợp khách hàng muốn tiếp tục tham gia Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng, khách hàng phải nâng cấp lên loại Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng với thời hạn là 1 năm hoặc 3 năm.

- g) Hình thức nhận thông báo: Sau khi thực hiện nâng cấp TKTT lên Tài khoản Hội viên cho khách hàng và đăng ký thành công trên hệ thống của VPBank, VPBank sẽ thông báo cho khách hàng bằng một trong những hình thức sau đây: email, thông báo qua VPBank NEO và/hoặc các hình thức khác được VPBank quy định trong từng thời kỳ.

6.2. Thời hạn Tài khoản Hội viên

- a) Thời hạn Tài khoản Hội viên là khoảng thời gian từ ngày bắt đầu hiệu lực tới ngày hết hiệu lực của Gói Tài khoản Hội viên mà Khách hàng tham gia.-Trong đó:
- Ngày bắt đầu hiệu lực của Tài khoản Hội viên: là ngày Khách hàng thanh toán thành công Phí Dịch vụ.
 - Ngày hết hiệu lực của Tài khoản Hội viên: là ngày thứ 90 kể từ ngày thanh toán thành công Phí Dịch vụ (đối với Gói Khám phá); hoặc ngày thứ 365 kể từ ngày thanh toán thành công Phí Dịch vụ (đối với Gói Gắn kết); hoặc ngày thứ 1.095 kể từ ngày thanh toán thành công Phí Dịch vụ (đối với Gói đồng hành)
- b) Hết thời hạn này mà khách hàng không lựa chọn Gói Hội viên mới thì Tài khoản Hội viên được điều chỉnh về Tài khoản thanh toán như Khách hàng thông thường.
- c) Trong một số trường hợp đặc biệt, thời hạn của Tài khoản Hội viên được xác định như sau:

Trường hợp	Mô tả	Ví dụ
KH đang được định danh theo 1 loại Tài khoản Hội viên, thực hiện gia hạn chính Tài khoản Hội viên đó.	Thời hạn Tài khoản Hội Viên sẽ được tính từ ngày KH thanh toán thành công Phí Dịch vụ cho tới ngày hết hiệu lực của Tài khoản Hội viên mới gia hạn.	Trường hợp 1: Tại ngày 01/02/2026 khách hàng thực hiện nâng cấp TKTT lên Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng với thời hạn 03 tháng. → Thời hạn của Tài khoản Hội viên sẽ duy trì từ 01/02/2026 đến 02/05/2026. Tại ngày 01/04/2026, khách hàng thực hiện gia hạn Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng với thời hạn 1 năm.

Trường hợp	Mô tả	Ví dụ
		→ Thời hạn của Tài khoản Hội viên sẽ được gia hạn đến 01/04/2027.
Khách hàng đang được định danh theo 1 loại Tài khoản Hội viên, thực hiện chuyển đổi sang loại Tài khoản Hội viên khác	Thời hạn Tài khoản Hội Viên mới sẽ được tính từ ngày khách hàng thanh toán thành công Phí Dịch vụ cho tới ngày hết hiệu lực của Tài khoản Hội viên mới. Các chính sách, quyền lợi theo Tài khoản Hội viên cũ vẫn sẽ được bảo lưu và duy trì trong suốt thời hạn còn lại của Tài khoản Hội viên cũ.	Tại ngày 01/02/2026, khách hàng thực hiện nâng cấp TKTT A lên Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng với thời hạn 1 năm. → TKTT A được nâng cấp lên Tài khoản Hội viên Tích Lũy Thịnh Vượng với thời hạn duy trì từ 01/02/2026 đến 01/02/2027. Tại ngày 15/02/2026, khách hàng có nhu cầu thực hiện chuyển đổi lên Tài khoản An Gia Thịnh Vượng với thời hạn 1 năm trên cùng số TKTT A. → TKTT A được nâng cấp lên Tài khoản Hội viên An Gia Thịnh Vượng với thời hạn duy trì từ 15/02/2026 đến 15/02/2027. Các quyền lợi của Tài khoản Tích Lũy Thịnh Vượng mà khách hàng chưa sử dụng vẫn sẽ được duy trì đến 01/02/2027.

6.3. Điều kiện nâng cấp và sử dụng Tài khoản Hội viên

Tại thời điểm nâng cấp lên Tài khoản Hội viên, khách hàng phải thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- Khách hàng có ít nhất 01 tài khoản thanh toán tại VPBank đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:
 - đang ở trạng thái hoạt động
 - sử dụng được cho các dịch vụ thanh toán
 - không gắn thấu chi, không đồng chủ sở hữu
- KH đã đăng ký sử dụng Dịch vụ VPBank NEO.
- Các điều kiện khác theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

6.4. Chấm dứt Tài khoản Hội Viên

- a) VPBank được quyền chuyển Tài khoản Hội viên của KH thành tài khoản thanh toán thông thường nếu KH không còn đáp ứng các điều kiện duy trì. Việc chuyển đổi này không phải là bắt buộc và sẽ tùy thuộc vào quyết định của VPBank tại từng thời điểm.
- b) Khi thực hiện hủy/chấm dứt định danh Tài khoản hội viên và điều chỉnh về Tài khoản thanh toán thông thường, VPBank không áp dụng hoàn phí bao gồm hoàn một phần hay hoàn toàn bộ Phí Dịch vụ mà Khách hàng đã thanh toán đầu kỳ. Với việc hủy/chấm dứt sử dụng Tài khoản hội viên, VPBank có quyền thay đổi, điều chỉnh, chấm dứt các quyền lợi/ sản phẩm/dịch vụ cung cấp cho Khách hàng bao gồm nhưng không giới hạn việc: Điều chỉnh lãi suất, điều chỉnh các khoản phí, tạm ngừng/ ngừng cung cấp các sản phẩm/ dịch vụ hoặc tính năng chuyên biệt, ngừng áp dụng các chương trình khuyến mại, ưu đãi; tạm ngừng/ ngừng áp dụng các chính sách, thay đổi các quyền lợi khác dành cho khách hàng tham gia Tài khoản Hội viên theo quy định của VPBank từng thời kỳ.
- c) Mọi quyền lợi chưa sử dụng hết tại thời điểm chấm dứt định danh Tài khoản hội viên sẽ mặc nhiên hết hiệu lực, trừ khi VPBank có quy định khác. Khách hàng có trách nhiệm kiểm tra và sử dụng quyền lợi (nếu có) trong thời hạn của Tài khoản Hội viên. VPBank không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không sử dụng các quyền lợi trước thời điểm chấm dứt.

6.5. Phí Dịch vụ

- a) Khách hàng cần thanh toán Phí nâng cấp và sử dụng Tài khoản Hội viên tương ứng với loại Tài khoản hội viên và Gói Hội viên mà Khách hàng lựa chọn.
- b) Phí nâng cấp và sử dụng Tài khoản Hội viên sẽ được công khai và niêm yết theo biểu phí Tài Khoản Hội Viên theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

6.6. Các quyền lợi cụ thể của từng loại Tài khoản hội viên

a. Số lượng quyền lợi (voucher) của Tài khoản hội viên:

Tên Tài khoản/ Gói Hội viên	Khám phá (3 tháng)	Gắn kết (1 năm)	Đồng hành (3 năm)
Tích Lũy Thịnh Vượng	01 voucher cộng lãi suất tiền gửi với khoản tiền gửi mở mới có thời hạn gửi tiền từ 01 tháng đến 06 tháng	04 voucher cộng lãi suất tiền gửi với khoản tiền gửi mở mới có thời hạn gửi tiền từ 01 tháng đến 12 tháng. 01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn so với mức lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng, áp dụng cho khoản vay cầm cố số dư tiền gửi. 01 voucher miễn phí thường niên thẻ tín dụng trong 2 năm đầu.	12 voucher cộng lãi suất tiền gửi với khoản tiền gửi mở mới có thời hạn gửi tiền từ 01 tháng trở lên. 03 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn so với mức lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng, áp dụng cho khoản vay cầm cố số dư tiền gửi. 01 voucher miễn phí thường niên thẻ tín dụng trong 2 năm đầu.
An Gia Thịnh Vượng	01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn so với mức lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng trong thời hạn tối đa 03 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iii, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay không TSBD dành cho KHCN. 02 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn trong khoảng thời gian cố định lãi	01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời hạn khoản vay nhưng không vượt quá 12 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iii, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay không TSBD dành cho KHCN. 02 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn trong khoảng thời gian cố định lãi suất theo quy định tại HĐCV, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian cố định lãi suất nhưng không vượt quá 12 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iv, điểm	01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời hạn khoản vay nhưng không vượt quá 36 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iii, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay không TSBD dành cho KHCN. 02 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn trong khoảng thời gian cố định lãi suất theo quy định tại HĐCV, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian cố định lãi suất nhưng không vượt quá 24 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iv, điểm

Tên Tài khoản/ Gói Hội viên	Khám phá (3 tháng)	Gắn kết (1 năm)	Đồng hành (3 năm)
	suất theo quy định tại HĐCV, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian cố định lãi suất nhưng không vượt quá 03 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iv, điểm b ,khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD. Bao gồm: + 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 5 tỷ + 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ	b ,khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD. Bao gồm: + 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 5 tỷ + 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ 02 voucher áp dụng trần lãi suất điều chỉnh; thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian mà lãi suất vay được điều chỉnh định kỳ theo quy định tại HĐCV. Sau 12 tháng kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục v, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), voucher sẽ hết hiệu lực tại kỳ điều chỉnh lãi suất gần nhất theo HĐCV, áp dụng đối với khoản vay có TSBD. Bao gồm: + 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 5 tỷ	b ,khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD. Bao gồm: + 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 5 tỷ + 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ 02 voucher áp dụng trần lãi suất điều chỉnh; thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian mà lãi suất vay được điều chỉnh định kỳ theo quy định tại HĐCV. Sau 24 tháng kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục v, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), voucher sẽ hết hiệu lực tại kỳ điều chỉnh lãi suất gần nhất theo HĐCV, áp dụng đối với khoản vay có TSBD. Bao gồm: + 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 5 tỷ

Tên Tài khoản/ Gói Hội viên	Khám phá (3 tháng)	Gắn kết (1 năm)	Đồng hành (3 năm)
		+ 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ - 01 voucher áp dụng mức lãi suất cho vay thấp hơn lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng khi duy trì ADB CASA > 10 triệu; thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời hạn khoản vay nhưng không vượt quá 12 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục vi, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD. - 01 voucher miễn phí thường niên thẻ tín dụng trong 2 năm đầu.	+ 01 voucher áp dụng đối với khoản vay có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ - 01 voucher áp dụng mức lãi suất cho vay thấp hơn lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng khi duy trì ADB CASA > 10 triệu; thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời hạn khoản vay nhưng không vượt quá 36 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục vi, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD. - 01 voucher miễn phí thường niên thẻ tín dụng trong 2 năm đầu.
Tăng Trưởng Thịnh Vượng	01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn so với mức lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng trong thời hạn tối đa 03 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iii, điểm b, khoản 6.2 của	01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời hạn khoản vay nhưng không vượt quá 12 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iii, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay không TSBD dành cho KHCN.	01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời hạn khoản vay nhưng không vượt quá 36 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iii, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay không TSBD dành cho KHCN.

Tên Tài khoản/ Gói Hội viên	Khám phá (3 tháng)	Gắn kết (1 năm)	Đồng hành (3 năm)
	thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay không TSBD. 01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn trong khoảng thời gian cố định lãi suất theo quy định tại HĐCV, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian cố định lãi suất nhưng không vượt quá 03 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iv, điểm b ,khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ	01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn trong khoảng thời gian cố định lãi suất theo quy định tại HĐCV, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian cố định lãi suất nhưng không vượt quá 12 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iv, điểm b ,khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ 01 voucher áp dụng trần lãi suất điều chỉnh; thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian mà lãi suất vay được điều chỉnh định kỳ theo quy định tại HĐCV. Sau 12 tháng kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục v, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), voucher sẽ hết hiệu lực tại kỳ điều chỉnh lãi suất gần nhất theo HĐCV, áp dụng đối với khoản vay có TSBD có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ 01 voucher áp dụng mức lãi suất cho vay thấp hơn lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng khi duy trì ADB CASA > 10 triệu; thời gian áp dụng mức lãi suất này theo	01 voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn trong khoảng thời gian cố định lãi suất theo quy định tại HĐCV, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian cố định lãi suất nhưng không vượt quá 24 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục iv, điểm b ,khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ 01 voucher áp dụng trần lãi suất điều chỉnh; thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian mà lãi suất vay được điều chỉnh định kỳ theo quy định tại HĐCV. Sau 24 tháng kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục v, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), voucher sẽ hết hiệu lực tại kỳ điều chỉnh lãi suất gần nhất theo HĐCV, áp dụng đối với khoản vay có TSBD có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ 01 voucher áp dụng mức lãi suất cho vay thấp hơn lãi suất đang được ghi nhận trên HĐCV đã ký với Khách hàng khi duy trì ADB CASA > 10 triệu; thời gian áp dụng mức lãi suất này theo

Tên Tài khoản/ Gói Hội viên	Khám phá (3 tháng)	Gắn kết (1 năm)	Đồng hành (3 năm)
		thời hạn khoản vay nhưng không vượt quá 12 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục vi, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ. 01 voucher miễn phí thường niên thẻ tín dụng trong 2 năm đầu.	thời hạn khoản vay nhưng không vượt quá 36 tháng liên tiếp kể từ ngày hiệu lực của voucher (quy định tại mục vi, điểm b, khoản 6.2 của thẻ lệ này), áp dụng đối với khoản vay có TSBD có số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ. 01 voucher miễn phí thường niên thẻ tín dụng trong 2 năm đầu.

b. Các loại voucher và Quyền lợi, điều kiện của từng loại voucher:

i. Voucher cộng lãi suất tiền gửi:

- **Mức lãi suất được cộng:** Cộng thêm +0.5%/năm so với biểu lãi suất huy động vốn bằng VND dành cho Khách hàng cá nhân được VPBank ban hành trong từng thời kỳ.
- **Điều kiện áp dụng:**
 - + Áp dụng cho khoản tiền gửi có kỳ hạn được Khách hàng mở mới trong thời hạn Gói Hội viên, không áp dụng với khoản tiền gửi có kỳ hạn được tái tục tự động trong thời hạn Gói Hội viên.
 - + Giá trị khoản tiền gửi tối thiểu 50 triệu đồng, tối đa 1 tỷ đồng
 - + Chỉ áp dụng cho sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn thường bằng phương tiện điện tử qua kênh VPBank NEO/ VPBank PLUS/ATM/CDM ứng dụng của đối tác.
 - + Lãi suất tiền gửi có kỳ hạn sau khi được cộng đảm bảo không vượt quá mức lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tối đa theo quy định của Ngân hàng nhà nước và của VPBank trong từng thời kỳ.
 - + Ngày đăng ký sử dụng voucher phải nằm trong thời hạn hiệu lực của Gói Hội viên có voucher được sử dụng.

ii. Voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn so với mức lãi suất trong HĐCV, áp dụng khoản vay cầm cố sổ dư tiền gửi:

- **Mức lãi suất cho vay theo voucher:** Áp dụng mức lãi suất cho vay thấp hơn 1% so với lãi suất cho vay mà khách hàng đã thỏa thuận tại HĐCV.
- **Điều kiện áp dụng:**
 - + Áp dụng cho khoản vay cầm cố sổ dư tiền gửi đáp ứng các điều kiện sau:
 - Số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 2 tỷ
 - Có thời hạn cho vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ từ 12 tháng trở xuống
 - Mức lãi suất cho vay trong HĐCV đã ký với Khách hàng từ 7%/năm
 - Có ngày giải ngân ban đầu không vượt quá 30 ngày trước ngày hiệu lực của Tài khoản Hội viên có voucher mà khách hàng sử dụng.
 - + Khách hàng không có nợ quá hạn, không có khoản vay thuộc diện cơ cấu nợ/bán nợ/các chương trình cho vay theo chính sách đặc thù theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ
 - + Ngày đăng ký sử dụng voucher phải nằm trong thời hạn hiệu lực của Gói Hội viên có voucher được sử dụng.
- **Ngày hiệu lực của voucher:**

- + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 08 đến ngày 22 của tháng T: Mức lãi suất sau khi sử dụng voucher được áp dụng từ ngày 01 của tháng T+1 (gọi là Ngày hiệu lực).
- + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 01 đến ngày 07 của tháng T: Mức lãi suất sau khi sử dụng voucher được áp dụng từ ngày 15 của tháng T (gọi là Ngày hiệu lực).
- + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 23 đến hết ngày cuối cùng của tháng T: Mức lãi suất sau khi sử dụng voucher được áp dụng từ ngày 15 của tháng T+1 (gọi là Ngày hiệu lực).
- + Trường hợp Ngày hiệu lực rơi vào Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết (theo quy định pháp luật, VPBank), Ngày hiệu lực sẽ được chuyển sang ngày làm việc kế tiếp hoặc sớm hơn tùy thuộc vào vận hành hệ thống của VPBank, được VPBank thông báo cho KH theo các phương thức được VPBank triển khai trong từng thời kỳ

iii. Voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn mức lãi suất trong HĐCV, áp dụng cho khoản vay không TSBD dành cho KHCN:

- **Mức lãi suất cho vay theo voucher:** Áp dụng mức lãi suất cho vay thấp hơn 1.5% so với lãi suất cho vay mà khách hàng đã thỏa thuận tại HĐCV.
- **Điều kiện áp dụng:**
 - + Áp dụng cho khoản vay không TSBD dành cho KHCN đáp ứng các điều kiện sau:
 - Số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 300 triệu đồng
 - Có ngày giải ngân ban đầu không vượt quá 30 ngày trước ngày hiệu lực của Tài khoản Hội viên có voucher mà khách hàng sử dụng.
 - + Không áp dụng đối với các khoản vay với mục đích mua sản phẩm/dịch vụ mang thương hiệu Deaura, các khoản vay đã đăng ký cơ chế điều chỉnh lãi suất linh hoạt tương ứng với lịch sử thanh toán khoản vay (Flexi).
 - + Khách hàng không có nợ quá hạn, không có khoản vay thuộc diện cơ cấu nợ/bán nợ/các chương trình cho vay theo chính sách đặc thù theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ
 - + Ngày đăng ký sử dụng voucher phải nằm trong thời hạn hiệu lực của Gói Hội viên có voucher được sử dụng.
- **Ngày hiệu lực của voucher:**
 - + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 08 đến ngày 22 của tháng T: Mức lãi suất sau khi sử dụng voucher được áp dụng từ ngày 01 của tháng T+1 (gọi là Ngày hiệu lực).

- + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 01 đến ngày 07 của tháng T: Mức lãi suất sau khi sử dụng voucher được áp dụng từ ngày 15 của tháng T (gọi là Ngày hiệu lực).
- + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 23 đến ngày cuối cùng của tháng T: Mức lãi suất sau khi sử dụng voucher được áp dụng từ ngày 15 của tháng T+1 (gọi là Ngày hiệu lực).
- + Trường hợp Ngày hiệu lực rơi vào Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết (theo quy định pháp luật, VPBank), Ngày hiệu lực sẽ được chuyển sang ngày làm việc kế tiếp hoặc sớm hơn tùy thuộc vào vận hành hệ thống của VPBank, được VPBank thông báo cho KH theo các phương thức được VPBank triển khai trong từng thời kỳ

iv. Voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn trong thời gian cố định lãi suất, áp dụng cho khoản vay có TSBD dành cho KHCN:

- **Mức lãi suất cho vay theo voucher:** áp dụng mức lãi suất cho vay trong thời gian cố định lãi suất thấp hơn 0.5% so với lãi suất cho vay mà khách hàng đã thỏa thuận tại HĐCV .
- **Điều kiện áp dụng:**
 - + Áp dụng cho khoản vay có TSBD dành cho KHCN (*bao gồm vay thế chấp BĐS, vay thế chấp ô tô hoặc sản xuất kinh doanh*) đáp ứng các điều kiện sau:
 - Có ngày giải ngân ban đầu không vượt quá 30 ngày trước ngày bắt đầu hiệu lực của Tài khoản Hội viên có voucher mà khách hàng sử dụng.
 - Khoản vay được lựa chọn sử dụng voucher có lãi suất cho vay tại thời điểm đăng ký sử dụng voucher từ 7%/năm.
 - + Khách hàng không có nợ quá hạn, không có khoản vay thuộc diện cơ cấu nợ/bán nợ/các chương trình cho vay theo chính sách đặc thù theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ
 - + Ngày đăng ký sử dụng voucher phải nằm trong thời hạn hiệu lực của Gói Hội viên có voucher được sử dụng.
- **Ngày hiệu lực của voucher:**
 - + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 08 đến ngày 22 của tháng T: Mức lãi suất sau khi sử dụng voucher được áp dụng từ ngày 01 của tháng T+1 (gọi là Ngày hiệu lực).
 - + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 01 đến ngày 07 của tháng T: Mức lãi suất sau khi sử dụng voucher được áp dụng từ ngày 15 của tháng T (gọi là Ngày hiệu lực).
 - + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 23 đến ngày cuối cùng của tháng T: Mức lãi suất sau

khi sử dụng voucher được áp dụng từ ngày 15 của tháng T+1 (gọi là Ngày hiệu lực).

- + Trường hợp Ngày hiệu lực rơi vào Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết (theo quy định pháp luật, VPBank), Ngày hiệu lực sẽ được chuyển sang ngày làm việc kế tiếp hoặc sớm hơn tùy thuộc vào vận hành hệ thống của VPBank, được VPBank thông báo cho KH theo các phương thức được VPBank triển khai trong từng thời kỳ

v. Voucher áp dụng trần lãi suất điều chỉnh, áp dụng cho khoản vay có TSBD dành cho KHCN

- **Mức lãi suất cho vay theo voucher:** Chặn trần lãi suất điều chỉnh theo thỏa thuận tại HĐCV mà khách hàng đã ký tối đa 11.9%, thời gian áp dụng mức lãi suất này theo thời gian mà lãi suất vay được điều chỉnh định kỳ theo quy định tại HĐCV nhưng không vượt quá thời hạn áp dụng của voucher.
- **Điều kiện áp dụng:**
 - + Áp dụng cho khoản vay có TSBD dành cho KHCN (bao gồm vay thế chấp BĐS, vay thế chấp ô tô hoặc sản xuất kinh doanh) đáp ứng các điều kiện sau:
 - Khoản vay có thỏa thuận về cơ chế điều chỉnh lãi suất trong HĐCV đã ký với Khách hàng.
 - Có ngày giải ngân ban đầu không vượt quá 30 ngày trước ngày hiệu lực của Tài khoản Hội viên có voucher mà khách hàng sử dụng.
 - + Khách hàng không có nợ quá hạn, không có khoản vay thuộc diện cơ cấu nợ/bán nợ/các chương trình cho vay theo chính sách đặc thù theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
 - + Mức lãi suất được chặn trần chỉ áp dụng trong thời gian áp dụng lãi suất điều chỉnh của khoản vay nhưng không được vượt qua hiệu lực của voucher.
 - + Ngày sử dụng voucher
 - Với Gói Hội Viên Đồng hành (kỳ hạn 3 năm): Ngày sử dụng voucher phải nằm trong thời hạn hiệu lực của Gói Hội viên có voucher được sử dụng.
 - Với Gói Hội Viên Gắn kết (kỳ hạn 1 năm): Ngày sử dụng voucher phải nằm trong khoảng thời gian 730 ngày kể từ ngày hiệu lực của Gói Hội viên có voucher được sử dụng.
- **Ngày hiệu lực của voucher:**
 - + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 01 đến hết ngày 07 của tháng T: Mức lãi suất chặn trần được áp dụng từ ngày điều chỉnh lãi suất gần nhất sau ngày 15 của tháng T căn cứ theo HĐCV (gọi là Ngày hiệu lực).
Ví dụ: Khoản vay có ngày điều chỉnh lãi đầu tiên vào ngày 18/02/2026 và có ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo vào ngày đầu

tiên của mỗi quý (01/01, 01/04, 01/07 và 01/10) theo HĐCV. Trường hợp khách hàng sử dụng voucher vào ngày 05/02/2026, mức lãi suất chặn trần sẽ được áp dụng tại ngày điều chỉnh lãi suất gần nhất sau ngày 15/02/2026 => Ngày hiệu lực của voucher là ngày 18/02/2026

- + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 08 đến hết ngày cuối cùng của tháng T: Mức lãi suất chặn trần được áp dụng từ ngày điều chỉnh lãi suất gần nhất sau ngày 15 của tháng T+1 căn cứ theo HĐCV (gọi là Ngày hiệu lực).

Ví dụ: Khoản vay có ngày điều chỉnh lãi đầu tiên vào ngày 18/02/2026 và có ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo vào ngày đầu tiên của mỗi quý (01/01, 01/04, 01/07 và 01/10) theo HĐCV. Trường hợp khách hàng sử dụng voucher vào ngày 17/02/2026, mức lãi suất chặn trần sẽ được áp dụng tại ngày điều chỉnh lãi suất gần nhất sau ngày 15/03/2026 => Ngày hiệu lực của voucher là ngày 01/04/2026

vi. Voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn khi duy trì ADB CASA > 10 triệu

- Mức lãi suất cho vay theo voucher:

- + Áp dụng Lãi suất cho vay thấp hơn x% so với Lãi suất cho vay tại HĐCV mà khách hàng đã ký, được tính dựa trên số dư bình quân của TKTT được khách hàng lựa chọn trên VPB NEO tại bước đăng ký sử dụng voucher (ADB CASA), với tỷ lệ quy đổi 4%/năm, theo công thức:

$$x\% = \frac{ADB\ CASA_{T-1} \times 4\%}{EOP\ Lending_{T-1}}$$

Trong đó:

- $ADB\ CASA_{T-1}$ là số dư CASA bình quân khách hàng duy trì trong tháng liền trước, tối thiểu 10 triệu
- $EOP\ Lending_{T-1}$ là dư nợ của khế ước áp dụng voucher tại ngày cuối tháng liền trước

Ví dụ: Với mức quy đổi là 4%/năm theo ADB CASA, nếu trong tháng 08 khách hàng duy trì số dư bình quân 100 triệu đồng, với dư nợ cuối kỳ là 1 tỷ thì % lãi suất được giảm trong kỳ tháng 09 được ước tính như sau:

$$x = \frac{100\ \text{triệu} \times 4\%}{1\ \text{tỷ}} = 0.4\%$$

- + x% được tính toán hàng tháng và áp dụng cho mức lãi suất cho vay của tháng tiếp theo.

- Điều kiện áp dụng:

- + Áp dụng cho khoản vay có TSBĐ dành cho KHCN (bao gồm vay thế chấp BDS, vay thế chấp ô tô hoặc sản xuất kinh doanh) đáp ứng các điều kiện sau:
 - Có ngày giải ngân ban đầu không vượt quá 30 ngày trước ngày hiệu lực của Tài khoản Hội viên có voucher mà khách hàng sử dụng.
 - Khoản vay được lựa chọn sử dụng voucher có lãi suất cho vay tại thời điểm đăng ký sử dụng voucher từ 7%/năm
 - Số tiền vay theo HĐCV/KUNN và/hoặc các văn bản liên quan khi KH nhận nợ tối đa là 5 tỷ đồng
- + Khách hàng không có nợ quá hạn, không có khoản vay thuộc diện cơ cấu nợ/bán nợ/các chương trình cho vay theo chính sách đặc thù theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ
- + Ngày đăng ký sử dụng voucher phải nằm trong thời hạn hiệu lực của Gói Hội viên có voucher được sử dụng.
- **Ngày hiệu lực của voucher:**
 - + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 01 đến ngày 07 của tháng T: Voucher có hiệu lực từ ngày 15 của tháng T (gọi là Ngày hiệu lực).
 - + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ ngày 08 đến ngày cuối cùng của tháng T: Voucher có hiệu lực từ ngày 15 của tháng T+1 (gọi là Ngày hiệu lực).
 - + Trường hợp Ngày hiệu lực rơi vào Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết (theo quy định pháp luật, VPBank), Ngày hiệu lực sẽ được chuyển sang ngày làm việc kế tiếp hoặc sớm hơn tùy thuộc vào vận hành hệ thống của VPBank, được VPBank thông báo cho KH theo các phương thức được VPBank triển khai trong từng thời kỳ
- **Điều kiện duy trì:**
 - + Tại ngày 15 hàng tháng, kể từ ngày hiệu lực voucher, VPBank sẽ tính toán lại mức giảm lãi suất, căn cứ trên số dư ADB CASA mà KH duy trì tại tháng liền trước đó và đảm bảo số dư ADB CASA của tháng liền trước đó không thấp hơn 10 triệu
 - + Đối với các tháng có ngày 15 rơi vào Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ (theo quy định), hệ thống sẽ tính toán mức giảm lãi suất muộn nhất vào ngày làm việc tiếp theo

vii. Voucher miễn phí thường niên thẻ tín dụng:

- **Nội dung voucher:** Miễn phí thường niên trong 2 năm đầu tiên kể từ ngày khách hàng mở thẻ thành công trên hệ thống của VPBank đối với thẻ chính là thẻ vật lý.
- **Điều kiện áp dụng voucher:**
 - + Áp dụng cho thẻ tín dụng được mở trong vòng 30 ngày trước ngày hiệu lực của Tài khoản Hội viên có voucher mà khách hàng sử dụng.
 - + Áp dụng cho thẻ tín dụng chính, bản vật lý, gồm 5 dòng thẻ của VPBank: MC2 MasterCard, VPBank Number 1 MasterCard, StepUp MasterCard, Lady MasterCard, Visa Platinum Travel Miles
- **Căn cứ áp dụng:** Biểu phí thẻ tín dụng do Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) công bố tại từng thời kỳ
- **Ngày hiệu lực của voucher:**
 - + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ thứ hai đến thứ tư của tuần T: thẻ tín dụng được áp dụng miễn phí thường niên từ thứ ba của tuần T (gọi là Ngày hiệu lực).
 - + Trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng voucher thành công trong khoảng từ thứ năm đến hết chủ nhật của tuần T: thẻ tín dụng được áp dụng miễn phí thường niên từ thứ ba của tuần T+1 (gọi là Ngày hiệu lực).
 - + Trường hợp Ngày hiệu lực rơi vào Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết (theo quy định pháp luật, VPBank), Ngày hiệu lực sẽ được chuyển sang ngày làm việc kế tiếp hoặc sớm hơn tùy thuộc vào vận hành hệ thống của VPBank, được VPBank thông báo cho KH theo các phương thức được VPBank triển khai trong từng thời kỳ
 - + Lưu ý: Trường hợp thẻ tín dụng đã thu phí thường niên trước Ngày hiệu lực thì sẽ không được hoàn lại phí

c. Lưu ý về việc sử dụng các voucher:

- i. Voucher không có giá trị quy đổi thành tiền mặt
- ii. Voucher không áp dụng chung với các chương trình, chính sách khác của VPBank
- iii. Mỗi voucher chỉ có hiệu lực áp dụng 01 lần.
- iv. Với mỗi khoản tiền gửi, khách hàng chỉ có thể áp dụng duy nhất một voucher.
- v. Với mỗi khoản vay, khách hàng có thể áp dụng đồng thời nhiều loại voucher khác nhau (Voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn, Voucher áp dụng trần lãi suất điều chỉnh, Voucher áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn khi duy trì ADB CASA > 10 triệu), nhưng không được áp dụng đồng thời cùng một loại voucher

7. Hướng dẫn khách hàng đăng ký Tài khoản Hội viên và Gói Hội viên:

- Khách hàng đăng nhập ứng dụng VPBank NEO, và lựa chọn Gói hội viên phù hợp

với nhu cầu của khách hàng

- Khách hàng đọc kỹ điều khoản hợp đồng và xác nhận đồng ý trên biểu mẫu online để đăng ký Gói hội viên
- Khách hàng lựa chọn phương thức thanh toán và thực hiện thanh toán để kích hoạt Gói hội viên
- Hệ thống sẽ thông báo trên VPBank NEO cho khách hàng trạng thái xử lý yêu cầu của Khách hàng như sau:
 - + Thành công: Khách hàng có thể truy cập vào mục “ Truy vấn Gói hội viên” hoặc ‘Ưu đãi của tôi’ trên VPBank NEO để xem voucher
 - + Thất bại: Khách hàng thực hiện đăng ký lại
 - + Đang xử lý: Yêu cầu của Khách hàng đang được xử lý

8. Hướng dẫn khách hàng sử dụng voucher:

8.1. Voucher áp dụng cho sản phẩm tiền gửi:

- Bước 1: khách hàng chọn mở mới tiền gửi có kỳ hạn thường và nhập các thông tin của khoản tiền gửi trên VPBank NEO
- Bước 2: Tại phần "Mã khuyến mãi", khách hàng chọn mã voucher đã được cấp sẵn cho KH
- Bước 3: khách hàng hoàn thiện mở khoản tiền gửi với lãi suất đã được áp dụng theo quyền lợi của voucher

8.2. Voucher áp dụng cho sản phẩm cho vay

- Bước 1: khách hàng ấn sử dụng voucher và chọn khoản vay (LD) hợp lệ để áp dụng quyền lợi trên VPBank NEO
- Bước 2: VPBank NEO nhận thông báo và kiểm tra tính hợp lệ của khoản vay (LD)
- Bước 3: Hệ thống cập nhật yêu cầu và gửi thông báo kết quả áp dụng (thành công/thất bại) khách hàng qua VPBank NEO
 - + Trường hợp áp dụng thành công: Ưu đãi có hiệu lực kể từ khi khách hàng nhận được thông báo áp dụng ưu đãi thành công.
 - + Trường hợp áp dụng không thành công: hệ thống sẽ kích hoạt lại voucher để khách hàng có thể chọn LD khác.

8.3. Voucher áp dụng cho sản phẩm thẻ tín dụng

- Bước 1: Khách hàng nhấn sử dụng voucher và thẻ tín dụng hợp lệ để áp dụng quyền lợi trên VPBank NEO
- Bước 2: VPBank NEO nhận thông báo và kiểm tra tính hợp lệ của thẻ tín dụng
- Bước 3: Hệ thống cập nhật yêu cầu và gửi thông báo kết quả áp dụng (thành công/thất bại) khách hàng qua VPBank NEO
 - + Trường hợp áp dụng thành công: Ưu đãi có hiệu lực kể từ khi khách hàng nhận được thông báo áp dụng ưu đãi thành công.
 - + Trường hợp áp dụng không thành công: hệ thống sẽ kích hoạt lại voucher để khách hàng có thể chọn thẻ tín dụng khác.

9. Cách thức phối hợp giữa các Đơn vị liên quan:

9.1. Phòng Quản lý bán MAF - Trung tâm AF, MAF và Sản phẩm đầu tư

- a. Đầu mối triển khai Gói sản phẩm, hướng dẫn các ĐVKD trên hệ thống thực hiện.
- b. Chịu trách nhiệm xây dựng chính sách Gói sản phẩm.
- c. Chịu trách nhiệm về hiệu quả triển khai Gói sản phẩm.
- d. Hỗ trợ các vấn đề liên quan đến phạm vi nghiệp vụ của đơn vị.
- e. Các trách nhiệm khác theo quy định từng thời kỳ.

9.2. Phòng Sản phẩm cho vay thế chấp - Trung tâm sản phẩm cho vay thế chấp; Phòng Sản phẩm cho vay tín chấp, Phòng Sản phẩm thẻ- Trung tâm sản phẩm thẻ và vay tín chấp; Phòng Sản phẩm TD & Kiều hối, Phòng Sản phẩm Casa & Payroll - Trung tâm sản phẩm huy động & CLDV

- a. Phối hợp với phòng quản lý quản lý bán MAF để xây dựng, phát triển hệ thống và triển khai sản phẩm
- b. Xác định các chương trình sản phẩm liên quan
- c. Phối hợp giải đáp thắc mắc của ĐVKD trong quá trình triển khai gói sản phẩm
- d. Các trách nhiệm khác theo quy định từng thời kỳ.

9.3. Trung tâm Marketing – Khối KHCN

- a. Hỗ trợ xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động truyền thông về Chương trình tới khách hàng.
 - b. Thiết kế, in ấn và phân bổ các ấn phẩm truyền thông của Chương trình.
 - c. Các trách nhiệm khác theo quy định từng thời kỳ.

9.4. Khối Tài chính

- a. Hỗ trợ các vấn đề liên quan đến phạm vi nghiệp vụ của đơn vị.
- b. Các trách nhiệm khác theo quy định từng thời kỳ

9.5. Trung tâm Chăm sóc và Dịch vụ Khách hàng 24/7 – Khối KHCN

- a. Tiếp nhận yêu cầu tham gia gói sản phẩm từ khách hàng (qua các kênh tiếp nhận theo từng thời kỳ) và chuyển tiếp đến Cán bộ bán hàng quản lý Khách hàng; trong trường hợp khách hàng chưa là Khách hàng ưu tiên thì 24/7 sẽ chuyển tiếp thông tin tới Chi nhánh theo yêu cầu của KH.
- b. Các trách nhiệm khác theo quy định từng thời kỳ.

9.6. Trung tâm Phân tích kinh doanh – Khối quản trị và phân tích dữ liệu

- a. Hỗ trợ báo cáo danh sách khách hàng tham gia thành công Gói sản phẩm
- b. Hỗ trợ báo cáo cập nhật hiệu quả triển khai Gói sản phẩm hàng tháng trong thời gian triển khai Gói sản phẩm dựa trên dữ liệu được phân quyền trên DWH
- c. Hỗ trợ các vấn đề liên quan đến phạm vi nghiệp vụ của đơn vị
- d. Các trách nhiệm khác theo quy định từng thời kỳ.

9.7. Khối Công nghệ thông tin

- a. Hỗ trợ các vấn đề khách liên quan đến hệ thống khi triển khai Gói sản phẩm.
- b. Các trách nhiệm khác theo quy định từng thời kỳ

9.8. Đơn vị kinh doanh

- a. Nắm vững định hướng khách hàng và các chính sách Khách hàng được hưởng để tiếp cận và giới thiệu về Gói sản phẩm tới các Khách hàng phù hợp.
- b. Truyền thông đầy đủ các quy định của Gói sản phẩm tới Khách hàng.
- c. Chịu trách nhiệm về tính hợp lệ và chính xác của các hồ sơ đã cung cấp để được áp dụng chính sách của Gói sản phẩm.
- d. Các trách nhiệm khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

10. Hiệu lực thi hành:

- 10.1. Thẻ lệ này có hiệu lực kể từ ngày 25/11/2025
- 10.2. Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Thẻ lệ này được thực hiện theo quy định khác của VPBank và quy định có liên quan của Pháp luật hiện hành.
- 10.3. Việc sửa đổi, bổ sung Thẻ lệ này do Tổng Giám đốc quyết định. Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc các Khối, Trung tâm, Trưởng các Phòng Hội sở, Giám đốc Vùng, Giám đốc Chi nhánh, Phòng Giao dịch và các cá nhân, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Thẻ lệ này.